

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 996/2022/HS-PT
Ngày: 23-11-2022**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Bà Đặng Mạnh Cẩm Yên và ông Nguyễn Ngọc Huân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên
tòa:** Bà Đặng Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 23/11/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 755/2022/TLPT-HS ngày 14/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 663/2022/QĐXXPT-HS ngày 01/11/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2022/HSPT-QĐ ngày 15/11/2022 đối với bị cáo Phạm Thị L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 156/2022/HS-ST ngày 28/7/2022 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **PHẠM THỊ L**, sinh ngày 25/7/1998 tại xã LT, huyện YT, tỉnh Yên Bái; *giới tính:* Nữ; *ĐKNKTT và nơi cư trú:* Bản Lạn (Thôn 03), xã LT, huyện YT, tỉnh Yên Bái; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Tày; *tôn giáo:* Không; *ngành nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 12/12; con ông Phạm Minh Q và bà Mai Thị Th; *tình trạng hôn nhân:* Có chồng là Nguyễn Ngọc S (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2017; *tiền án, tiền sự:* Chưa; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/5/2022 đến ngày 26/5/2022; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo:

1. Anh Kiều Xuân B, sinh năm 1990; *trú tại:* Tổ 11, phường BT, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

2. Anh Mai Hoàng K, sinh năm 1994; *trú tại*: Tổ 11, phường BT, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

3. Chị Cao Thị H, sinh năm 1992; *trú tại*: Xóm Đình, thôn KT, xã TK, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 17/05/2022, Kiều Xuân B và Mai Hoàng K rủ nhau đi mua dâm; Xuân B gọi điện cho Phạm Thị L để thỏa thuận mua dâm và nói với Phạm Thị L rủ thêm 01 người nữa bán dâm cùng; Phạm Thị L đồng ý và nhắn tin qua tài khoản Zalo rủ Cao Thị H đi bán dâm với giá 2.000.000 đồng/người/ lượt; Cao Thị H đồng ý. Sau đó, Xuân B nhắn cho Phạm Thị L đến phòng 602 Khách sạn Bảo Anh tại số 148 đường Cổ Linh, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Phạm Thị L và Cao Thị H đến phòng 602 Khách sạn Bảo Anh gặp Xuân B, thỏa thuận giá bán dâm của Cao Thị H là 2.000.000 đồng, giá bán dâm của Phạm Thị L là 2.500.000 đồng; ngoài ra, Xuân B đưa thêm cho Phạm Thị L 500.000 đồng tiền công môi giới và xăng xe đi lại. Sau khi đưa tiền, Cao Thị H lên phòng 702 để quan hệ tình dục với Mai Hoàng K còn Phạm Thị L ở lại phòng 602 để quan hệ tình dục với Xuân B. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang quan hệ tình dục thì bị Công an quận Long Biên kiểm tra phát hiện.

Bản án hình sự sơ thẩm số 156/2022/HS-ST ngày 28/7/2022 của Tòa án nhân dân quận Long Biên đã áp dụng khoản 1 Điều 328; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Thị L 08 tháng tù về tội “*Môi giới mại dâm*”. Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08/8/2022, bị cáo Phạm Thị L kháng cáo đề nghị được giảm hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 332; 333; 334; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức và nội dung, cụ thể: Áp dụng khoản 1

Điều 328; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Thị L 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội “*Môi giới mại dâm*”; giữ nguyên các quyết định khác của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Phạm Thị L có đơn kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] *Về nội dung*: Khoảng 19 giờ ngày 17/5/2022 tại khách sạn Bảo Anh ở số 148 đường Cổ Linh, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Phạm Thị L đã dẫn dắt, môi giới để Cao Thị H bán dâm cho Mai Hoàng K, được hưởng lợi 500.000 đồng. Hành vi nêu trên của Phạm Thị L bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “*Môi giới mại dâm*” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự và xử phạt tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo nhận thức hành vi đó là sai trái, vi phạm pháp luật; hành vi đó chẳng những xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương mà còn xâm phạm và làm băng hoại những giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc; gây bức xúc xã hội. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; nhất thời phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số; có hoàn cảnh kinh tế và gia đình khó khăn, đã ly hôn chồng và hiện đang nuôi con nhỏ; đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi; nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ như trên; xét thấy bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng và việc không buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hại cho xã hội nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa là thỏa đáng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] *Về án phí phúc thẩm*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị L, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.1) Áp dụng khoản 1 Điều 328; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Thị L **08 (Tám)** tháng tù về tội “*Môi giới mại dâm*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16 (Mười sáu)** tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 23/11/2022).

Giao bị cáo Phạm Thị L cho Ủy ban nhân dân xã LT, huyện YT, tỉnh Yên Bái để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu Phạm Thị L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

1.2) Bị cáo Phạm Thị L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TT Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- TAND quận Long Biên;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- UBND xã LT, huyện YT, tỉnh Yên Bái;
- Công an xã LT, huyện YT, tỉnh Yên Bái;
- Người có liên quan đến kháng cáo;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

Trần Nam Hà